Học tập suốt đời của người lớn là xu thế tất yếu không chỉ ở các nước trên thế giới, trong khu vực, mà cả ở Việt Nam nhằm đáp ứng yêu cầu của thời đại mới – Thời đại của Cách mạng công nghiệp 4.0, thời đại của nền kinh tế tri thức, của xu thế toàn cầu hóa và hội nhập ...

Việc tổ chức giáo dục và học tập cho người lớn đòi hỏi phải có cơ sở lý luận, cách tiếp cận đặc thù, phù hợp với đặc điểm của người lớn. Tuy nhiên, khoa học về Giáo dục người lớn mới được khởi xướng và phát triển 50 năm trước đây và còn ít được biết đến, đặc biệt ở Việt Nam.

Trung ương Hội KHVN trân trọng giới thiệu 1 số bài viết về chuyên ngành giáo dục mới với mong muốn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và học tập của người lớn trong thời gian tới ./.

**Bài 1**

**GIÁO DỤC HỌC NGƯỜI LỚN – CHUYÊN NGÀNH GIÁO DỤC MỚI**

***Thái Thị Xuân Đào***

TW Hội Khuyến học Việt Nam

Học tập của người lớn (HTNL) và giáo dục người lớn (GDNL) là một hiện tượng xã hội đặc biệt, đã có từ rất sớm cùng với sự xuất hiện của xã hội loài người. Người lớn học tập là để làm ăn kiếm sống, để nuôi dạy con cái, để đối nhân xử thế trong gia đình và xã hội v.v... Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân, các nghiên cứu về HTNL còn ít hơn và chậm hơn so với các nghiên cứu về việc học tập của trẻ em (HTTE) và vì vậy khoa học về GDNL cũng chậm được phát triển hơn rất nhiều.

Bài viết này trình bày lịch sử ra đời của Giáo dục học người lớn (Andragogy) với tư cách là một khoa học, một chuyên ngành của giáo dục học, mà đối tượng nghiên cứu của nó là HTNL và GDNL trong tất cả các hình thức biểu hiện của nó.

**I. Những định kiến cản trở sự phát triển của chuyên ngành Giáo dục học người lớn**

Một trong những nguyên nhân chủ yếu cản trở nghiên cứu HTNL là do những định kiến, quan niệm sai lầm về khả năng HTNL. Trước những năm 20 của thế kỉ XX, mọi người đều có quan niệm rằng việc học chỉ dành cho trẻ em, rằng người lớn không còn khả năng học tập nữa. Vào thời kì đó còn có nhiều quan niệm sai lầm về khả năng HTNL như “Bạn không thể thay đổi được bản chất con người”; “Bạn không thể dạy con chó già làm trò mới được”; Quan niệm về “Lỗ hổng trong đầu” trong học tập; và Quan niệm “Tuổi trí tuệ của người lớn bình thường là 12 tuổi” v.v...

- Quan niệm “*Bạn không thể dạy con chó già làm trò mới được*” cho rằng người lớn không thể học được cũng giống như ta không thể dạy một con chó già làm trò mới được.

- Quan niệm về “*Lỗ hổng trong đầu*” trong học tập cho rằng đầu óc trẻ em còn nhiều lỗ hổng do chưa bị nhồi nhét tạp chất qua năm tháng như người lớn và vì vậycòn có sức chứa một cái gì đó nữa, còn người lớn thì không thể học thêm được vì óc của họ đã chứa quá nhiều thứ.

- Quan niệm “*Tuổi trí tuệ của người lớn bình thường là 12 tuổi*” đánh giá thấp khả năng trí tuệ của người lớn, rằng trí tuệ chỉ phát triển ở thời kì trẻ em, rằng “**Tuổi trí tuệ của người lớn bình thường chỉ bằng đứa trẻ 12 tuổi”** v.v...

Vì vậy các nghiên cứu trước đây chủ yếu tập trung vào giáo dục trẻ em (GDTE) và giáo dục chính qui (GDCQ), giáo dục trong nhà trường (GDTNT).

**II. E.L Thorndike - Người làm thay đổi nhận thức về khả năng HTNL**

Chỉ từ cuối những năm 20 của thế kỉ XX, sự ra đời của cuốn sách “Việc học của người lớn” của Thorndike (1928) đã làm xoay chuyển nhận thức về khả năng HTNL.

Thorndike đã tổng quan tình hình nghiên cứu trước đó và đã kết luận rằng chưa bao giờ có một công trình nghiên cứu có hệ thống và sâu rộng nhằm tìm hiểu xem trẻ em có khả năng học tốt hơn người lớn 20-40 tuổi không? và có ưu thế hơn về mặt nào hay không? ...

Dựa trên kết quả nghiên cứu nghiêm túc và có hệ thống của mình, Thorndike đã kết luận “*Nói chung không có ai dưới 45 tuổi lại tự cản trở mình học một cái gì đó vì sợ mình đã quá già không học được nữa. Họ cũng không sợ hãi điều đó như một cái cớ để không học cái mà bắt buộc phải học. Nếu họ không học được thì cũng không phải vì đã nhiều tuổi.* ***Việc giáo dục người lớn không bị cản trở nào do tuổi tác của người học***”

Thorndike đã chỉ ra rằng tuổi tác không phải là yếu tố có ý nghĩa quan trọng lắm đối với HTNL, rằng tất cả mọi người dưới 45 tuổi vẫn hoàn toàn có khả năng học tập. Đây là nhận định đầu tiên trái ngược với quan niệm về khả năng HTNL lúc bấy giờ. Ngày nay, không chỉ tuổi dưới 45, mà ngay cả tuổi 75 vẫn được khẳng định là có khả năng học tốt. Nhiều công trình nghiên cứu của các nhà tâm lí học người lớn sau này đã khẳng định rằng khả năng học tập của con người không hoàn toàn phụ thuộc vào tuổi tác, mà phụ thuộc chủ yếu vào tính tích cực của bản thân mỗi người, vào nghề nghiệp, vào trình độ văn hoá của họ.

Kể từ đó, nghiên cứu về HTNL của các nhà tâm lí học, giáo dục học ngày càng nhiều và ngày càng có hệ thống đã đặt nền móng cho phát triển một chuyên ngành giáo dục mới. Đó là chuyên ngành “Giáo dục học người lớn” hay “Sư phạm người lớn” (Andragogy).

- Các nhà tâm lí học trị liệu như Abraham Maslow và Carl. Roger đã đề xuất áp dụng phương pháp trị liệu tâm lí cho người lớn vào GDNL;

- Các nhà giáo dục học như Jerome J. Bruner (1959), J.R. Kidd (1959), Kempfer (1955), Verner & Booth (1964) đã có nhiều nỗ lực vận dụng lí thuyết học tập của trẻ em vào GDNL, tuy ở mức độ khác nhau;

- Công trình nghiên cứu của các nhà tâm lí học như Howard Mc Clusky đã bắt đầu hướng phát triển “Tâm lí học khác biệt của người lớn”;

- Một số nhà giáo dục người lớn như Cyril O. Houle (1950), Allen Tough đã có các công trình nghiên cứu chuyên sâu về quá trình HTNL, động cơ học tập và cách học của người lớn.

Các nghiên cứu ngày càng đi đến sự nhất trí cao cho rằng “*Học tập của người lớn phải là cái gì đó kéo dài suốt 20, 30, 40 năm; là cái gì đó coi họ là người lớn chứ không phải là trẻ em; là một cái gì đó mà họ làm tự nguyện; là cái gì đó phù hợp với người lớn tuổi ...”*.

Còn Howard Mc. Clusky cho rằng “*Những số liệu từ nhiều nguồn khác nhau là những cơ sở ngày càng làm nổi bật một hệ tâm lý khác biệt của người lớn*”.

**III. Malcom Knowles (1913-1997) - Người có công khởi xướng và phát triển chuyên ngành giáo dục học người lớn (Andragogy)**

Mặc dù ngày càng nhiều các nhà tâm lí học, giáo dục học khẳng định người lớn khác trẻ em và cần phải phát triển một chuyên ngành giáo dục khác với giáo dục học truyền thống (Pedagogy). Song lúc đó chưa có cơ sở lí luận đầy đủ về sự khác biệt này.

Từ 1944, M.Knowles đã dành nhiều thời gian để thu thập và đọc tất cả các cuốn sách về GDNL và bắt đầu suy nghĩ tới khung cơ sở lí luận về GDNL.

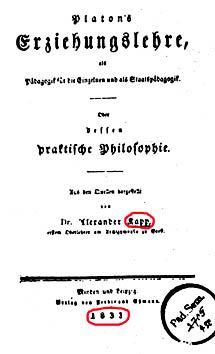
Trong luận văn thạc sĩ của mình, M.Knowles đã tập hợp những quan điểm, nguyên tắc và thực tiễn về GDNL qua nghiên cứu tài liệu, qua nghiên cứu kinh nghiệm của các nhà giáo dục người lớn và qua kinh nghiệm của bản thân và bước đầu xây dựng cơ sở lí luận về GDNL. Cơ sở lí luận này được giới thiệu lần đầu tiên trong cuốn sách của ông với tiêu đề “Giáo dục người lớn phi chính quy” (Informal Adult Education) xuất bản năm 1950. Trong cuốn sách đầu tiên này, M.Knowles đã cố gắng xác định bản chất của GDNL và nêu lên được sự khác biệt giữa GDNL và giáo dục truyền thống cho trẻ em. Tuy nhiên, lúc đó M.Knowles chưa phát triển khung lý luận đầy đủ, mạch lạc và toàn diện về GDNL và vì vậy chỉ dùng thuật ngữ “Giáo dục Phi chính qui” (Informal Education)

Từ năm 1968, M.Knowles đã chính thức sử dụng thuật ngữ “Andragogy” để mô tả cơ sở lí luận về GDNL mà ông đã nghiên cứu trước đây trong bài báo đầu tiên với nhan đề “Giáo dục học người lớn, chứ không phải là giáo dục học truyền thống” (“Andragogy, not Pedagogy”). Theo tiếng Hy Lạp, “Pedagogy” có nghĩa là khoa học và nghệ thuật dạy học trẻ em và tạm dịch trong khuôn khổ bài viết này và các bài viết sau là “Giáo dục học trẻ em”. Vì vậy không thể dùng thuật ngữ ghép “Adult Pedagogy”, mà cần phải có một thuật ngữ riêng, đó là “Andragogy” (theo tiếng Hy Lạp có nghĩa là khoa học và nghệ thuật dạy học người lớn”. Ngay sau đó, thuật ngữ “Andragogy” đã được gắn với tên tuổi của M. Knowles và đã nhận được sự thừa nhận ở khắp Bắc Mỹ và các nước nói tiếng Anh khác.

Năm 1970, tất cả cơ sở lí luận về GDNL của M.Knowles đã được trình bày trong cuốn sách **“Thực tiễn giáo dục người lớn - Giáo dục học người lớn đối lập với Giáo dục học trẻ em”** (The Modern Practice of Adult Education: Andragogy versus Pedagogy). Tuy nhiên, 10 năm sau (tức năm 1980) cuốn sách đã được tái bản với tiêu đề đã được chỉnh sửa lại là **“Thực tiễn giáo dục người lớn - từ Giáo dục học trẻ em tới Giáo dục học người lớn”** (The Modern Practice of Adult Education: from Pedagogy to Andragogy). Đây là quá trình nhận thức ngày càng sâu sắc hơn của M.Knowles về mối quan hệ giữa giáo dục học trẻ em và giáo dục học người lớn. Theo M.Knowles, giáo dục học người lớn bao gồm hệ thống các khái niệm có liên quan chặt chẽ với giáo dục học trẻ em hơn là đối lập với nó.

Để có thể xây dựng và hoàn thiện được cơ sở lí luận về GDNL, M.Knowles dựa trên kết quả hàng loạt các công trình nghiên cứu trong hai thập kỉ 1960 và 1980. Các công trình nghiên cứu này đã phát hiện ra nhiều đặc điểm đặc thù của người lớn với tư cách là người học và quá trình học tập của họ. Đó là các công trình nghiên cứu của các nhà giáo dục người lớn (Bound, 1981; Boyd, Apps and Associates, 1980; Cross, 1981; Houle, 1980; Howe, 1977; Knox, 1977; Long, Hiemstra and Associates, 1980; Smith, 1982; Tough, 1967, 1979, 1982), của các nhà tâm lí học trị liệu và thần kinh học (Bandura, 1969; Maslow, 1962, 1970, 1971; C Rogers, 1951, 1961, 1969, 1980), của các nhà tâm lí học phát triển (Baltes, 1978; Erikson, 1959; Goulet and Baltes, 1970; Havighurst, 1970; Knox, 1977; Levinson, 1978; Lidz, 1968; Neugarten, 1964, 1968; Pressey and Kuhlen, 1957; Sheehy, 1974; Stevens-Long, 1979), của các nhà tâm lí học xã hội (Barker, 1978; Birren, 1969; Bronfenbrenner, 1979; David and Wright, 1975; Deutsh and others, 1968; Lewin, 1951; Moos, 1976, 1979; ; Moos and Insel, 1974) và của các nhà xã hội học (Barrett, 1970; Boocock, 1972, Corwin, 1974; Etzioni, 1961, 1969). Các công trình nghiên cứu này đã cung cấp đầy đủ những hiểu biết về học viên người lớn và việc học tập của họ để M.Knowles có thể xây dựng cơ sở lí luận về GDNL một cách có hệ thống bao gồm các luận điểm về đặc điểm học viên người lớn, các nguyên tắc và phương pháp (Strategies) GDNL.

Thật ra, thuật ngữ “Andragogy” lần đầu tiên xuất hiện trong cuốn sách “Những tư tưởng giáo dục của Platon” của một nhà giáo người Đức tên là Alexander Kapp vào năm 1833 (xem bản phô-tô bìa của cuốn sách này dưới đây). Alexander Kapp đã giải thích “Andragogy’ như là yêu cầu thực tiễn của GDNL,nhưng ông đãkhông phát triển thành học thuyết.

** **

Thuật ngữ này đã bị lãng quên cho đến năm 1921, khi nhà khoa học xã hội người Đức tên là Eugen Rosenstock sử dụng lại thuật ngữ này, nhưng nó đã không được thừa nhận rộng rãi. Sau đó đến năm 1957, một giáo viên Đức khác tên là Franz Poggeler đã xuất bản cuốn sách “Nhập môn Andragogy - Những vấn đề cơ bản của giáo dục học người lớn”. Tiếp theo đó, thuật ngữ này đã được các nhà giáo dục người lớn ở Đức, Úc, Netherlands và Yugoslavia…tiếp tục sử dụng.

Năm 1968, M.Knowles viết bài báo đầu tiên về những hiểu biết của ông về GDNL với nhan đề “Giáo dục học người lớn, chứ không phải là giáo dục học trẻ em” (“Andragogy, not Pedagogy”). Tuy nhiên các nước châu Âu, quan điểm của M. Knowles lúc đầu không được quan tâm. Nhưng từ năm 1970, đã bắt đầu xuất hiện những cơ quan chuyên môn, những ấn phẩm, chương trình sử dụng thuật ngữ này.

- Năm 1969 ở Yugoslavian xuất hiện Tạp chí Yugoslavian về giáo dục học người lớn có tên là “Andragogija”;

- Tại trường đại học Palcky ở Olomouc (Cộng hòa Séc) vào năm 1990 đã thành lập “Hiệp hội giáo dục học người lớn” (Katedra sociologie a andragogiky”;

- Năm 1993, “Trung tâm Giáo dục học người lớn của nước cộng hòa Nam Tư” đã được thành lập và có tạp chí “Andragoska Spoznajia”;

- Vào năm 1995, có một trường đại học Bamberg (Đức) có tên là “Lehrstuhl Andragogik”;

- Venezuela có “Viện nghiên cứu quốc tế về GIÁO DỤC HỌC NGƯỜI LỚN -Andragogia”;

- Từ năm 1998, Hiệp hội giáo dục người lớn và giáo dục tiếp tục của Hàn Quốc đã xuất bản tập chí “GIÁO DỤC HỌC NGƯỜI LỚN NGÀY NAY - Andragogy Today”;

- Ở nhiều nước hiện nay, Giáo dục học người lớn được coi là một chuyên ngành giáo dục với các chương trình giảng dạy ở các trường đại học, với đội ngũ các giáo sư, sinh viên chuyên sâu về GDNL.

Như vậy, GDNL ngày càng được khẳng định không phải là việc làm tuỳ tiện theo kinh nghiệm chủ nghĩa. Người lớn và việc học của họ có đặc thù riêng cần phải nghiên cứu, không thể áp đặt cách dạy cho trẻ em để dạy người lớn. Theo M.Knowles, với tư cách là một khoa học, mục đích của giáo dục học người lớn chính là nghiên cứu đặc điểm khác biệt của học viên người lớn so với trẻ em, đặc điểm nhận thức và học tập của họ, nghiên cứu các quy luật, các nguyên tắc GDNL cũng như các chiến lược/phương pháp để GDNL có hiệu quả.

Như vậy, Giáo dục học người với tư cách là một khoa học chuyên nghiên cứu về người lớn và HTNL cũng như quá trình dạy học người lớn đã chính thức ra đời từ cuối những năm 60 của thế kỉ XX cùng với tên tuổi của nhà giáo dục học người lớn nổi tiếng của Mỹ - Malcom Knowles. Từ đó đến nay, cùng với thành tựu của các công trình nghiên cứu tâm lí học và các khoa học liên quan khác, Giáo dục học người lớn ngày càng phát triển và khẳng định vị trí, vai trò của mình trong hệ thống các khoa học giáo dục khác.

Bài tiếp theo sẽ giới thiệu cụ thể tư tưởng Giáo dục học người lớn của M.Knowles - Giáo sư nổi tiếng về Giáo dục người lớn của MỸ. Ông tốt nghiệp Đại học Harvard năm 1934 và ngay sau đó đã tham gia giảng dạy, nghiên cứu GDNL trong suốt cuộc đời của mình. Với 18 cuốn sách và hơn 230 bài báo về GDNL, M.Knowles được coi là “Cha đẻ” (Father), là người tiên phong (a pioneer) nghiên cứu việc học của người lớn, là Ông tổ truyền đạo (Apostle) về GDNL và là nhà lí luận và người thúc đẩy GDNL (a theorist and promoter of Adult Education).

**Tài liệu tham khảo**

1. Kidd, J.R. How Adults Learn New York: Cam bridge, 1972
2. Knowles M.S. “Andragogy, not pedagogy” Adult Leadership. April 1968
3. Knowles M.S. “The Adult Learners: A Neglected Species”. Houston: Gulf, 1978 Knowles, M. S. (1980). *The modern practice of adult education: From pedagogy to andragogy.* Englewood Cliffs: Prentice Hall/Cambridge.
4. Knowles, M. S., *et al.* (1984). *Andragogy in action: Applying modern principles of adult education*. San Francisco: Jossey-Bass.
5. Reischmann, Jost (2004): Andragogy, History, Meaning, Context, Functions. Internet-publication <http://andragogy.net>. Version Sept 9, 2004.